

An toàn thực phẩm tại tỉnh Tiền Giang: thực trạng và giải pháp

Cao Thị Mộng Thanh Trinh^{1*}

¹Trường Đại học Tiền Giang, xã Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp

*ctmttrinh@yahoo.com.vn

Tóm tắt

Nghiên cứu phân tích thực trạng an toàn thực phẩm (ATTP) tại tỉnh Tiền Giang trong giai đoạn từ tháng 7/2023 đến tháng 5/2025, dựa trên dữ liệu thống kê của Cục Quản lý thị trường, Chi cục ATTP và Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn. Phương pháp nghiên cứu kết hợp định lượng và định tính, bao gồm: (1) phân tích dữ liệu thứ cấp từ 5.937 lượt kiểm tra và 11.073 mẫu xét nghiệm nhanh; (2) đối chiếu tỷ lệ vi phạm, mức xử phạt, lĩnh vực rủi ro cao; và (3) phỏng vấn, tổng hợp ý kiến chuyên gia, cán bộ quản lý. Kết quả cho thấy: tỷ lệ cơ sở vi phạm giảm từ 5.7% năm 2023 xuống 2.3% vào đầu năm 2025; số mẫu dương tính với hàn the và vi phạm ghi nhãn giảm đáng kể; trong khi công tác tuyên truyền và chế tài xử phạt có tác động rõ rệt đến hành vi tuân thủ của cơ sở sản xuất – kinh doanh. Tuy nhiên, vi phạm vẫn tồn tại ở nhóm cơ sở nhỏ lẻ, thực phẩm đường phố và bếp ăn tập thể. Công trình đóng góp ba điểm mới: (1) cung cấp cơ sở dữ liệu cập nhật và phân tích xu hướng vi phạm ATTP tại Tiền Giang giai đoạn 2023–2025; (2) đề xuất mô hình phối hợp “Tuyên truyền – Chế tài – Công nghệ truy xuất nguồn gốc” nhằm nâng cao hiệu quả quản lý; và (3) kiến nghị áp dụng hệ thống giám sát thông minh và gắn nhãn nhận diện thực phẩm an toàn cho địa phương.

Nhận 30/06/2025
Được duyệt 23/08/2025
Công bố 28/09/2025

Từ khóa

An toàn thực phẩm, hàn the, truy xuất nguồn gốc, kiểm tra an toàn thực phẩm, tỉnh Tiền Giang

© 2025 Journal of Science and Technology - NTTU

1. Đặt vấn đề

An toàn thực phẩm (ATTP) là yêu cầu thiết yếu nhằm bảo vệ sức khỏe cộng đồng, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống và đảm bảo sự phát triển bền vững của nền kinh tế - xã hội. Tại Việt Nam, vấn đề ATTP ngày càng được quan tâm trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế và sự gia tăng nhanh chóng về nhu cầu tiêu dùng thực phẩm an toàn. Tuy nhiên, thực tế cho thấy tình trạng vi phạm về ATTP vẫn diễn ra ở nhiều địa phương, đặc biệt tại các tỉnh có nền nông nghiệp phát triển [1, 2] Tiền Giang là một trong những tỉnh có thế mạnh về nông nghiệp, đặc biệt là trong lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản. Các sản phẩm như trái cây, rau màu, thịt gia súc gia cầm và thủy sản của tỉnh không chỉ phục vụ tiêu dùng nội địa mà còn được xuất khẩu ra nhiều quốc gia. Tuy nhiên, song song với sự phát triển đó là những thách thức lớn về kiểm soát chất lượng và ATTP. Báo cáo của Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm và Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn Tiền Giang cho thấy vẫn còn tình trạng sử dụng hóa chất cấm, dư lượng thuốc bảo vệ thực vật vượt ngưỡng cho phép, điều kiện sản xuất, chế biến, bảo quản thực phẩm chưa đảm bảo vệ sinh.

Một số vụ việc vi phạm nghiêm trọng đã gây hoang mang trong dư luận, ảnh hưởng đến niềm tin của người tiêu dùng đối với sản phẩm nông sản địa phương. Điều

này đặt ra yêu cầu cấp thiết trong việc kiểm tra, giám sát chặt chẽ và đánh giá thực trạng ATTP trên địa bàn. Việc phân tích dữ liệu từ các đợt thanh, kiểm tra thực phẩm, kết hợp với nghiên cứu thực tiễn sẽ giúp xác định rõ các vấn đề tồn tại, nguyên nhân và xu hướng vi phạm. Từ đó có thể đưa ra các giải pháp quản lý và kỹ thuật mang tính thực tiễn, phù hợp với điều kiện địa phương.

Do đó, nghiên cứu này được thực hiện nhằm đánh giá thực trạng ATTP trên địa bàn tỉnh Tiền Giang thông qua phân tích dữ liệu kiểm tra, khảo sát thực tế tại các cơ sở sản xuất – kinh doanh thực phẩm, đồng thời đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý và đảm bảo ATTP một cách bền vững trong thời gian tới.

2. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu này sử dụng kết hợp phương pháp định lượng và định tính để đánh giá thực trạng tại tỉnh Tiền Giang trong giai đoạn tháng 7/2023 đến 5/2025. Các phương pháp cụ thể bao gồm:

2.1. Phân tích dữ liệu thứ cấp từ các cơ quan quản lý nhà nước

Số liệu được thu thập từ báo cáo của Cục Quản lý thị trường tỉnh Tiền Giang (QLTT), Sở Công Thương, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm và Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn. Các nguồn dữ liệu bao gồm:

Số vụ kiểm tra, thanh tra liên quan đến ATTP.

Số lượng mẫu thực phẩm được lấy kiểm tra nhanh hoặc gửi xét nghiệm.

Tỷ lệ mẫu có kết quả dương tính với các chất cấm như hàn the, formol, thuốc trừ sâu nhóm cấm, tồn dư kháng sinh,...

Tổng số tiền xử phạt hành chính đối với các hành vi vi phạm ATTP.

Hình thức vi phạm phổ biến (như ghi nhãn sai quy định, điều kiện vệ sinh cơ sở không đảm bảo, sử dụng phụ gia không rõ nguồn gốc,).

2.2. Phân tích định tính

Song song với phân tích định lượng, nghiên cứu tiến hành phân tích định tính các nội dung liên quan đến công tác đảm bảo ATTP trên địa bàn tỉnh, cụ thể:

Đánh giá hiệu quả của các hoạt động tuyên truyền giáo dục ATTP tại cộng đồng, trường học, doanh nghiệp và người tiêu dùng.

Xem xét mức độ thực thi hậu kiểm sau cấp phép, việc xử lý vi phạm có mang tính răn đe hay chưa.

Phân tích các chế tài hiện hành (phạt tiền, đình chỉ hoạt động, thu hồi sản phẩm) để đánh giá tính hiệu quả và phù hợp với bối cảnh thực tế địa phương.

Tham khảo thêm ý kiến từ các chuyên gia ngành thực phẩm, cán bộ quản lý nhà nước và đại diện doanh nghiệp thông qua tài liệu phỏng vấn thứ cấp hoặc báo cáo hội thảo chuyên đề.

Kết quả phân tích định tính giúp hỗ trợ lý giải nguyên nhân các hành vi vi phạm và gợi ý các giải pháp phù hợp hơn cho việc nâng cao hiệu quả quản lý ATTP trong thời gian tới.

3. Kết quả đánh giá thực trạng về ATTP tại Tiền Giang

3.1. Thực trạng kiểm tra, giám sát ATTP tại Tiền Giang (Từ tháng 7/2023 đến tháng 5 năm 2025)

Trong giai đoạn từ tháng 7/2023 đến tháng 5/2025, các cơ quan chức năng của tỉnh Tiền Giang đã tiến hành tổng cộng 5937 lượt kiểm tra ATTP tại các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

Trong năm 2024 và đầu năm 2025, công tác kiểm tra, giám sát và quản lý tại tỉnh Tiền Giang được triển khai đồng bộ từ ba cơ quan chức năng chủ lực: Chi cục Quản lý thị trường (QLTT), Sở Công Thương, và Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm (ATVSTP).

3.1.1. Về số lượng cơ sở được kiểm tra

Năm 2023: Có khoảng 2100 cơ sở được kiểm tra – thể hiện nỗ lực giám sát rộng rãi trong giai đoạn đầu, nhất là sau thời gian phục hồi sau dịch COVID-19.

Năm 2024: Tăng lên 2557 cơ sở, tương đương tăng 21,8 % so với năm 2023. Điều này cho thấy sự mở rộng quy

mô kiểm tra, đồng thời là kết quả từ việc tăng cường chính sách và nguồn lực của các cơ quan chuyên trách.

5/2025: Chỉ mới kiểm tra 1280 cơ sở, một mức tiến độ hợp lý nếu giữ vững thì cuối năm sẽ vượt mốc năm trước.

Qua đây kết luận rằng quy mô kiểm tra duy trì ổn định và có xu hướng mở rộng, phản ánh quyết tâm của tỉnh trong việc kiểm soát rủi ro ATTP từ gốc.

3.1.2. Về số mẫu test nhanh

2023: Thực hiện khoảng 4100 mẫu test nhanh – mức khá cao cho một năm đầu triển khai đồng bộ.

2024: Tăng lên 4763 mẫu (+16,1), cho thấy việc áp dụng công nghệ và thiết bị test nhanh đã phát huy tác dụng.

5/2025: Đã đạt 2210 mẫu – tương đương 46,4 % của năm 2024. Tiến độ này cho thấy khả năng hoàn thành tương đương hoặc nhanh hơn năm trước nếu duy trì ổn định đến cuối năm.

Có thể thấy công nghệ test nhanh ngày càng được ứng dụng nhiều hơn trong công tác kiểm tra tại chỗ, góp phần rút ngắn thời gian phát hiện vi phạm và nâng cao hiệu quả giám sát lưu động.

3.1.3. Về số cơ sở vi phạm bị xử lý

2023: Ghi nhận 12 cơ sở vi phạm, là mức tương đối cao, phản ánh tình trạng phổ biến vi phạm ATTP giai đoạn đầu.

2024: Giảm mạnh còn 5 cơ sở, cho thấy hiệu quả của công tác kiểm tra, răn đe và truyền thông cộng đồng.

5/2025: Ghi nhận 3 cơ sở vi phạm, tương ứng với xu hướng giảm nhẹ. Nếu duy trì thì cả năm có thể dưới 7 vụ, thấp hơn các năm trước.

Chúng ta có thể nhận định rằng tỷ lệ vi phạm đang có xu hướng giảm ổn định. Đây là tín hiệu tích cực, phản ánh nhận thức người sản xuất – kinh doanh đã cải thiện nhờ truyền thông và xử lý nghiêm khắc. Tuy nhiên, mức vi phạm vẫn cần theo dõi chặt vì có thể xảy ra tình trạng “ẩn mình” hoặc chuyển sang hành vi tinh vi hơn.

Tiểu kết: Biểu đồ cho thấy công tác kiểm tra ATTP tại Tiền Giang trong 3 năm có nhiều chuyển biến tích cực. Số lượng kiểm tra tăng dần từ 2023 sang 2024, và giữ tiến độ tốt trong 5/2025. Tỷ lệ vi phạm giảm đáng kể qua từng năm, cho thấy hiệu quả của truyền thông và giám sát.

Sử dụng test nhanh và kiểm nghiệm ngày càng rộng rãi, đặc biệt tập trung vào các đợt cao điểm như trước Tết hoặc Tháng hành động vì ATTP. Thiết nghĩ tình nên tiếp tục đẩy mạnh kiểm tra theo chuỗi cung ứng, ứng dụng công nghệ giám sát nguồn gốc, và thiết lập cơ sở dữ liệu chia sẻ giữa các ngành để nâng cao tính đồng bộ và dự báo rủi ro hiệu quả hơn.

3.2. Loại hình vi phạm phổ biến và lĩnh vực có nguy cơ cao

Phân tích kết quả ở Bảng 2, cho thấy:

- Các vi phạm phổ biến như:

Buôn bán thực phẩm giả, không đúng giá trị, công dụng, sai nhãn mác, không ghi hạn sử dụng; đã gây rối loạn thị trường, ảnh hưởng đến quyền lợi người tiêu dùng và doanh nghiệp làm ăn chân chính.

Không niêm yết giá hoặc niêm yết sai, bán giá cao hơn quy định; làm mất ổn định thị trường, ảnh hưởng đến lòng tin người tiêu dùng.

Bảo quản thực phẩm điều kiện không đảm bảo, nhiễm côn trùng, chất bẩn; làm tăng nguy cơ ô nhiễm thực phẩm, gây ngộ độc hàng loạt.

Trong năm 2024 đã phát hiện 5/92 mẫu dương tính với hàn the trong mì tươi, một chất bị cấm sử dụng trong chế biến thực phẩm do gây độc tính cao đến gan và thận; tác động trực tiếp đến sức khỏe người dân, đặc biệt nhóm trẻ em và người lớn tuổi.

- Các lĩnh vực nguy cơ cao về ATTP

Thực phẩm chế biến nhỏ, đường phố: Mì tươi, chả lụa, cá viên, bún, hoành thánh, sử dụng phụ gia không an toàn; được kiểm nghiệm dương tính với hàn the.

Cơ sở sản xuất, kinh doanh nhỏ lẻ chưa đủ điều kiện: Không đảm bảo nguồn gốc, xử lý kho bãi, niêm yết giá và ghi nhãn.

Bếp ăn tập thể, trường học, quán vỉa hè: Được tăng cường kiểm tra đặc biệt trong Tháng hành động ATTP và giai đoạn cao điểm.

Nông - thủy sản tươi sống: Theo báo cáo từ Sở Nông nghiệp Phát triển nông thôn; đã lấy mẫu và kiểm tra định kỳ dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong rau, trái cây – một lĩnh vực luôn nằm trong nhóm ưu tiên giám sát.

Tiêu kết: Tần suất kiểm tra cao điểm cho thấy sự chuẩn bị bài bản của cơ quan QLTT nhằm ngăn chặn vi phạm sau Tết và Tháng hành động. Mặc dù đã giảm số lượng vi phạm, nhưng vẫn tồn tại vi phạm nghiêm trọng như sử dụng chất cấm – cần giữ nhịp kiểm tra chặt. Các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro cao cần được giám sát sát sao như thực phẩm đường phố, bếp ăn tập thể và sản phẩm nông thủy sản.

3.3. Đánh giá hiệu quả biện pháp tuyên truyền và chế tài

3.3.1. Hiệu quả của công tác tuyên truyền

Tỷ lệ tiếp cận thông tin ATTP tăng trong năm 2024 so với 2022 (Sở Y tế Tiền Giang). Ý thức người tiêu dùng và hộ kinh doanh nhỏ được cải thiện rõ rệt, thể hiện qua giảm tỷ lệ sử dụng phụ gia cấm như hàn the, phẩm màu độc hại (theo kết quả test nhanh tại chợ).

Tuy nhiên, nhận thức vẫn chưa đồng đều, đặc biệt tại vùng sâu, vùng xa, nơi người dân vẫn "không biết quy định", dễ bị lôi kéo sử dụng nguyên liệu rẻ, không an toàn.

Tuyên truyền rộng, tiếp cận đa dạng đối tượng; có chuyển biến tích cực về nhận thức. Tuy nhiên, tác động chưa sâu đến hành vi; Nhận thức có chuyển biến nhưng chưa dẫn đến hành vi nhất quán, đặc biệt là với nhóm tiểu thương truyền thống, kinh doanh nhỏ lẻ. Nhiều người biết nhưng chưa làm đúng, phần vì thiếu giám sát, phần vì nhận thức về hậu quả chưa đủ sâu.

Tuyên truyền thiếu tài liệu trực quan (video, hình ảnh mô phỏng).

Thiếu kiểm tra, đánh giá sau tuyên truyền (ví dụ: khảo sát kiến thức sau tập huấn).

Chưa cá thể hóa nội dung theo nhóm nguy cơ (ví dụ: nhóm bán thức ăn đường phố, nhóm sản xuất bún, đậu hũ, ...).

3.3.2. Hiệu quả của chế tài xử lý vi phạm

Kết quả bảng 3, có thể được phân tích như sau: tỷ lệ vi phạm giảm đều qua các năm, cho thấy tác động răn đe từ chế tài khá rõ. Mức phạt tăng cao hơn, đặc biệt từ năm 2024 nhờ áp dụng Nghị định 115/2018/NĐ-CP và Nghị định 124/2021/NĐ-CP.

Tuy nhiên, vẫn còn tình trạng phạt xong tái phạm, nhất là ở hộ kinh doanh nhỏ, cơ sở không đăng ký kinh doanh chính thức. Một số lĩnh vực vẫn “nóng” như: sản phẩm không rõ nguồn gốc, sử dụng phụ gia cấm (hàn the, Rhodamine B), không niêm yết giá, vi phạm về nhãn hàng hóa.

3.3.3. Tổng hợp đánh giá hiệu quả

Từ bảng đối chiếu so sánh hai biện pháp xử lý vi phạm, có thể nhận định sau: tuyên truyền đóng vai trò nâng nền nhận thức. Chế tài giữ vai trò kiểm soát và răn đe hành vi. Hiệu quả cao nhất chỉ đạt được khi hai biện pháp này phối hợp đồng bộ và có đánh giá thường xuyên để điều chỉnh cách triển khai.

Bảng 1. Tổng hợp kết quả kiểm tra ATTP tại Tiền Giang (7/2023 – 5/2025) [9]

Năm	Số cơ sở kiểm tra	Số cơ sở vi phạm	Tỷ lệ cơ sở vi phạm (%)	Số mẫu xét nghiệm nhanh	Số mẫu kiểm nghiệm	Số tiền xử phạt (triệu đồng)
7/2023	2100	120	5.7	4100	480	45
2024	2557	51	2.0	4763	560	18
5/2025	1280	30	2.3	2210	305	10

Bảng 2. Tổng hợp vi phạm và lĩnh vực nguy cơ cao (7/2023 - 5/2025) [9]

Năm	Số cơ sở kiểm tra	Số cơ sở vi phạm	Số vụ xử lý	Số tiền phạt (triệu đồng)
15/5/2023	55	Không thống kê	Không thống kê	
15/5/2024	30	29	27	350
Tích lũy 2024 đến 5/2025	100	97	97	680

Bảng 3. Số liệu minh chứng về hiệu quả chế tài xử lý vi phạm

Năm	Tổng lượt kiểm tra	Vụ vi phạm	Tỷ lệ vi phạm (%)	Tổng mức phạt (VNĐ)
2023 (6 tháng cuối)	3420	402	11.75	1.02 tỷ
2024 (cả năm)	7212	646	8.96	2.15 tỷ
2025 (5 tháng đầu)	3051	221	7.24	880 triệu

Bảng 4. Số liệu đối chiếu hai biện pháp xử lý vi phạm [10]

Tiêu chí	Phạm vi tác động	Hiệu quả tức thời	Hiệu quả lâu dài	Tác động đến hành vi	Khó khăn
Tuyên truyền	Toàn dân, phổ biến rộng	Trung bình	Cần thời gian và lặp lại	Dần cải thiện nhận thức	Thiếu nhân lực, kinh phí, hiệu ứng lan tỏa thấp
Chế tài xử lý	Chủ yếu với cơ sở vi phạm	Cao (giảm nhanh số vi phạm)	Cần tái kiểm, giám sát liên tục	Răn đe, giảm vi phạm	Khó kiểm soát hộ nhỏ, xử lý tái phạm chậm

4. Kết luận và đề xuất

4.1. Đề xuất giải pháp

Tăng cường truyền thông đa phương tiện: sản xuất các video, infographic, podcast minh họa dễ hiểu về rủi ro thực phẩm bẩn, hậu quả phụ gia cấm. Phối hợp với các kênh mạng xã hội địa phương như Facebook, Zalo để lan tỏa thông tin chính thống.

Cá thể hóa nội dung tuyên truyền: biên soạn tài liệu theo đối tượng nguy cơ cao: tiểu thương chợ, bếp ăn trường học, cơ sở sản xuất nhỏ lẻ. Tổ chức thi tìm hiểu ATTP trong trường học, đoàn thể, khu dân cư nhằm tạo động lực học hỏi từ cộng đồng.

Đưa kiến thức ATTP vào hệ thống giáo dục: đưa chuyên đề ATTP vào giáo dục kỹ năng sống tại trường học phổ

thông. Lồng ghép nội dung ATTP vào chương trình đào tạo khởi nghiệp, hộ kinh doanh cá thể.

Hỗ trợ chuyển đổi cơ sở sang mô hình thực phẩm an toàn: hướng dẫn, hỗ trợ tiêu thụ và cơ sở nhỏ lẻ đạt chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP. Tạo điều kiện tiếp cận vốn vay ưu đãi từ các chương trình nông thôn mới, OCOP.

Gắn nhãn nhận diện thực phẩm an toàn tại chợ: triển khai thí điểm mô hình “Chợ ATTP”, “Quầy thực phẩm an toàn”, gắn nhãn nhận diện cho cơ sở đạt chuẩn.

Củng cố hoạt động của Ban chỉ đạo liên ngành ATTP: cập nhật dữ liệu thường xuyên, liên thông giữa Sở Y tế - Công Thương - Nông nghiệp. Thành lập các tổ phản ứng nhanh ATTP cấp huyện/xã trong dịp cao điểm.

Phân cấp, giao quyền cho địa phương: ủy quyền xã/phường quản lý hộ kinh doanh nhỏ lẻ trong địa bàn, giảm áp lực cho cấp tỉnh. Tổ chức đánh giá xã/phường đạt tiêu chí “ATTP bền vững” như một tiêu chí thi đua hằng năm.

Công khai vi phạm và tạo sức ép xã hội: cập nhật danh sách cơ sở vi phạm ATTP công khai trên: trang web Sở Y tế, Sở Công Thương, Báo Ấp Bắc, đài địa phương. Mạng xã hội, nhóm cộng đồng dân cư (Zalo/Facebook). Tăng cường năng lực kiểm nghiệm – giám sát: đầu tư thêm thiết bị test nhanh tại các chợ dân sinh và trung tâm kiểm nghiệm cấp huyện. Lập bản đồ vùng nguy cơ cao về vi phạm ATTP để phân bổ nguồn lực kiểm tra hợp lý. Ứng dụng công nghệ trong truy xuất nguồn gốc: triển khai tem điện tử QR-code cho các mặt hàng tươi sống, rau củ quả, thủy sản nội tỉnh. Phối hợp với doanh nghiệp xây dựng chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn có xác thực nguồn gốc.

Kiểm tra đột xuất và hậu kiểm: Xây dựng quy trình kiểm tra đột xuất định kỳ, tập trung vào các thời điểm cao điểm (Tết, lễ, mùa du lịch). Thiết lập cơ chế kiểm tra lại sau xử phạt, nhất là đối với hộ tái phạm hoặc vùng “điểm nóng”.

Nâng mức xử phạt hành vi tái phạm: Áp dụng mức phạt tối đa theo Nghị định 124/2021/NĐ-CP với hành vi cố

tình vi phạm nhiều lần. Cần nhắc kiến nghị rút giấy phép hoạt động có thời hạn với cơ sở vi phạm nghiêm trọng, ảnh hưởng cộng đồng.

4.2. Kết luận

Giai đoạn từ tháng 7/2023 đến 5/2025 đánh dấu nhiều chuyển biến tích cực trong công tác đảm bảo tại tỉnh Tiền Giang, thể hiện qua việc giảm dần tỷ lệ vi phạm, tăng cường nhận thức cộng đồng, cũng như sự phối hợp liên ngành ngày càng hiệu quả. Tuyên truyền và chế tài là hai trụ cột quan trọng, có vai trò bổ trợ lẫn nhau, trong đó tuyên truyền giúp nâng nền nhận thức và chế tài đóng vai trò kiểm soát – răn đe. Tuy nhiên, để đảm bảo hiệu quả bền vững, cần có sự kết hợp chặt chẽ với các giải pháp kỹ thuật (test nhanh, truy xuất nguồn gốc), thể chế (công khai hóa thông tin, phân quyền quản lý) và hỗ trợ phát triển (mô hình kinh doanh an toàn, gắn tem nhận diện, hỗ trợ vốn). Như vậy, công tác ATTP tại Tiền Giang tuy đã đạt được những kết quả bước đầu đáng ghi nhận, nhưng vẫn cần tiếp tục đổi mới cách tiếp cận, chuyển từ “quản lý – xử phạt” sang “hướng dẫn – đồng hành – phòng ngừa” nhằm từng bước xây dựng hệ sinh thái thực phẩm an toàn, bền vững và phù hợp với đặc thù kinh tế xã hội của tỉnh.

Tài liệu tham khảo

1. Báo Pháp luật Việt Nam. (2023). *Hội thảo về hành lang pháp lý an toàn vệ sinh thực phẩm*. Truy cập từ <https://baophapluat.vn/bo-tu-phap-to-chuc-hoi-thao-ve-hanh-lang-phap-ly-an-toan-ve-sinh-thuc-pham-post536067.html>
2. Báo Chính phủ. (2022). *Toàn cảnh Quốc hội thảo luận về an toàn thực phẩm*. Truy cập từ <https://baochinhphu.vn/toan-canhh-quoc-hoi-thao-luan-ve-an-toan-thuc-pham-102222113.htm>
3. Báo Hà Nam. (2024). *Tăng cường kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật về dược, an toàn thực phẩm*. Truy cập từ <https://baohanam.com.vn/xa-hoi/y-te/tang-cuong-kiem-tra-viec-chap-hanh-cac-quy-dinh-phap-luatave-duoc-an-toan-thuc-pham-160599.html>
4. IGIP – Cổng thông tin Nam Định. (2024). *Nhiều chuyển biến tích cực về an toàn thực phẩm tại Nam Định*. Truy cập từ <https://igip.gov.vn/tin-tuc/t21319/nhieu-chuyen-bien-tich-cuc-ve-an-toan-thuc-pham-tai-nam-dinh>
5. Cục QLTT Tiền Giang (2023). *Tháng hành động ATTP*. tiengiang.dms.gov.vndms.gov.vn+7tapchicongthuong.vn+7dms.gov.vn+7
6. Cục QLTT Tiền Giang (2024). *Thu phạt trong Tháng hành động năm 2024*. dms.gov.vn+1tiengiang.dms.gov.vn+1
7. Sở NN-PTNT Tiền Giang (2024). *Kiểm tra ATTP dịp Tết*.
8. cucthongketiengiang.gso.gov.vn+9dms.gov.vn+9tiengiang.dms.gov.vn+9mpi.gov.vn+2cucthongketiengiang.gso.gov.vn+2thanhtra.com.vn+2
9. Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Tiền Giang (2025), *Báo cáo công tác ATTP từ tháng 7/2023 đến tháng 5/2025*, Sở Y tế Tiền Giang.
10. Tác giả tổng hợp và phân tích từ báo cáo công tác an toàn thực phẩm tỉnh Tiền Giang (2023–2025) và tài liệu của Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Tiền Giang.

Food safety in Tien Giang province: Current Situation and Proposed Solutions

Cao Thi Mong Thanh Trinh^{1*}

¹ Tien Giang University, Chau Thanh Commune, Dong Thap Province, Vietnam

*ctmttrinh@yahoo.com.vn

Abstract This study analyzes the current status of food safety in Tien Giang Province from July 2023 to May 2025, based on inspection data from the Market Surveillance Department, the Food Safety Sub-Department, and the Department of Agriculture and Rural Development. A mixed-methods approach was employed, including: (1) quantitative analysis of secondary data from 5,937 inspection visits and 11,073 rapid test samples; (2) comparison of violation rates, penalty levels, and high-risk sectors; and (3) qualitative synthesis of expert and managerial opinions. Results indicate that the proportion of violating establishments decreased from 5.7% in 2023 to 2.3% in early 2025. Violations related to borax use, mislabeling, and failure to list prices have significantly declined, while communication and enforcement measures have shown a clear deterrent effect on food businesses' compliance behavior. Nevertheless, violations persist in small-scale facilities, street food vendors, and collective kitchens.

The study contributes three main findings: (1) providing updated, evidence-based data and trend analysis of food safety violations in Tien Giang during 2023–2025; (2) proposing a coordinated management framework combining “Communication – Enforcement – Digital Traceability”; and (3) recommending the implementation of a smart monitoring system and safety labeling scheme for local food supply chains.

Keywords Food safety, borax, traceability, food safety inspection, Tien Giang province